

Bản án số: 10/2021/HS-ST
Ngày 01-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tĩnh,

Bà Trần Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 01/02/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2021/TLST-HS ngày 12/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXXST-HS ngày 18/01/2021 đối với bị cáo:

Phạm Thế V sinh ngày 27/8/1988, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Ag, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế T và bà Nguyễn Thị K; có vợ Phạm Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Huy H sinh năm 1985; địa chỉ: Số 47/18 khu phố Bình Đường 1, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2019, Phạm Thế V có vay của anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1985, trú tại 47/18 khu phố B, thành phố D, tỉnh Bình Dương số tiền 300.000.000 đồng. Do làm ăn thua lỗ, nên anh H cùng một số đối tượng đến nhà V để đòi tiền 02 lần nhưng V đều không có khả năng trả nợ. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày

13/6/2020, anh H cùng anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, trú tại: xã M, huyện Y, tỉnh Nghệ An đến nhà V để đòi nợ. Khi thấy anh H và anh T đến, V vào phòng ngủ lấy tại gầm giường 01 thanh kiếm dài 95cm, cán dài 25cm, lưỡi dài 70cm, bản rộng 03cm, có 01 cạnh sắc, 01 đầu nhọn cầm ở tay phải rồi đi ra phòng khách. Lúc này anh H đi vào trong nhà V, anh T đứng ở gần cửa ra vào. Khi vào nhà, anh H ngồi tại ghế ở bàn nước giữa phòng khách đối diện với V qua bàn nước, cách V khoảng 01m. Anh H nói V nếu không trả tiền thì sẽ không yên với H. V đứng dậy rồi dùng kiếm chém 01 nhát theo chiều từ phải qua trái, từ trên xuống dưới về phía anh H. Anh H đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay trái. Anh H bị thương bỏ chạy về phía cửa chính ra cổng, anh T chạy theo sau đưa H đến Trạm y tế xã Đại Bản sơ cứu, sau đó H được đưa đến bệnh viện Việt Tiệp điều trị, ngày 17/6/2020 được ra viện.

Ngày 13/6/2020, anh Nguyễn Văn T có đơn trình báo gửi Công an xã Đại Bản trình báo về hành vi phạm tội của V. Cùng ngày, Công an xã Đại Bản, huyện An Dương triệu tập Phạm Thế V lên làm việc. Tại Công an xã, V đã giao nộp 01 kiếm V dùng để chém anh H có đặc điểm như đã nêu trên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 321/2020/Tgt ngày 14/7/2020 của trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị 01 vết thương lớn phức tạp cẳng tay trái gây đứt nhiều cơ, đứt bó mạch thần kinh trụ, gãy hờ xương trụ trái, đã được điều trị đang dần ổn định. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần của Bộ y tế, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da để lại sẹo lớn cẳng tay trái gây nên là: 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết phẫu thuật để lại sẹo lớn cẳng tay trái gây nên là: 03%; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy thân xương trụ trái đã phẫu thuật đang hồi phục tốt gây nên là: 08%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do đứt động mạch trụ đã khâu nối, ổn định tốt gây nên là: 05%. Đứt cơ cẳng tay không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Tổn thương đứt thần kinh trụ trái đợi vết thương ổn định thêm (03-06 tháng) sẽ giám định bổ sung sau. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong thông tư là 18% (chưa tính tổn thương thần kinh trụ trái). Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 429/2020/TgT của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị 01 vết thương lớn phức tạp cẳng tay trái gây đứt nhiều cơ, đứt bó mạch thần kinh trụ, gãy hờ xương trụ trái, đã được điều trị đang dần ổn định nhưng kết quả khám chuyên khoa thần kinh, điện thần kinh cơ còn xác định có biến chứng teo cơ cẳng bàn ngón tay trái do tổn thương thần kinh trụ hoàn toàn và tổn thương sợi trục nhánh vận động của dây thần kinh quay bên trái tại vết thương cẳng tay trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ cẳng tay trái gây nên là: 31%. Trong bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 321/2020/Tgt ngày 14/7/2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Nạn nhân bị 01 vết thương lớn phức tạp cẳng tay

trái gây đứt nhiều cơ, đứt bó mạch thần kinh trụ, gãy hờ xương trụ trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các tổn thương khác của vết thương phức tạp cẳng tay trái gây nên là: 18%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân theo phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT là 43%.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Thế V khai nhận hành vi của mình như trên.

Vật chứng gồm: 01 thanh kiếm sắt dài 95cm, cán dài 25cm, lưỡi kiếm dài 70cm, bản rộng 03cm, có 01 cạnh sắc.

Về dân sự: Bị cáo V đã bồi thường cho anh H số tiền 20.000.000 đồng. Anh H yêu cầu được bồi thường thêm số tiền 130.000.000 đồng; bị cáo đồng ý bồi thường nhưng do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên sẽ bồi thường sau.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với Kết luận giám định, không có ý kiến hay khiếu nại gì; bị cáo có nguyện vọng đề tự giải quyết với anh H về phần bồi thường. Anh H đồng ý đề tự thỏa thuận giải quyết bồi thường thiệt hại với bị cáo, nếu không xong sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 07/2021/CT-VKS ngày 10/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo V về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS) với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm sắt dài 95cm; bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Chỉ vì nguyên do nhỏ nhặt, bị cáo V đã coi thường pháp luật và quy tắc của cuộc sống, có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là kiếm chém vào cẳng tay trái anh H là phạm tội Cố ý gây thương tích vi phạm Điều 134 của BLHS. Anh H bị suy giảm 43% sức khỏe nên bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 3 Điều 134 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về dân sự: Thỏa thuận tự bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là tự nguyện nên tách ra giải quyết bằng một vụ án dân sự khi có yêu cầu.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 thanh kiếm sắt bị cáo dùng gây thương tích cho anh H cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về những vấn đề khác: Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Thế V 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm sắt dài 95cm (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Thế V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

